

Tăng cường quản lý chất lượng nước sạch sinh hoạt



Nhà máy nước sạch Thành Thụy tiến hành thay cát lọc trong bể xử lý nước sạch.

Thời gian qua, bên cạnh việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia đầu tư, sử dụng nước sạch sinh hoạt, các ngành chức năng của tỉnh đã tăng cường công tác quản lý, giám sát chất lượng nước sạch do các nhà máy, trạm cấp nước

sạch tập trung trên địa bàn tỉnh.

Với công suất 7.000m³/ngày đêm, nhà máy nước sạch Thái Thịnh thuộc Công ty TNHH Toàn Thịnh hiện đang cung cấp nước sạch sinh hoạt cho hơn 10.000 hộ dân của 6 xã của huyện Thái Thụy gồm: Thái Thịnh, Thái Thành, Thái Thuận,

Thái Tân, Thái An, Thái Học. Hiện nay, tỷ lệ hộ dân đầu tư, sử dụng nước sạch sinh hoạt của nhà máy đạt gần 100%. Theo ông Phan Song Toàn, Giám đốc Công ty TNHH Toàn Thịnh: Để bảo đảm chất lượng nước sạch phục vụ nhân dân, nhà máy luôn tuân thủ nghiêm ngặt quy trình xử lý

nước. Theo đó, hàng ngày thực hiện tốt công tác nội kiểm, phân tích 3 chỉ tiêu độ đục, độ pH, độ Clo dư trong nguồn nước trước khi cung cấp đến các hộ dân. Ngoài ra, nhà máy còn định kỳ phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh lấy mẫu nước kiểm tra chất lượng nước bảo đảm các chỉ tiêu theo quy định của Bộ Y tế ban hành. Đồng thời, thực hiện việc niêm yết kết quả chất lượng nước sạch của nhà máy tại trụ sở UBND các xã, nhà văn hóa thôn để nhân dân được biết và yên tâm sử dụng.

Hiện nay, toàn tỉnh có 31 doanh nghiệp đầu tư 57 dự án xây dựng công trình nước sạch tập trung, tổng công suất đăng ký cấp nước gần 265.000m³/ngày đêm, phục vụ cấp nước sạch sinh hoạt cho người dân trên địa bàn tỉnh. Ông Bùi Văn Tinh, Giám đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh cho biết: Từ năm 2016 đến nay, Trung tâm đã phối hợp với tiểu ban quản lý chất lượng nước sạch tỉnh thực hiện xét nghiệm ngoại kiểm ở 203 cơ sở cấp nước với 609 mẫu. Đánh giá theo quy chuẩn QCVN 02:2009/BYT của Bộ Y tế thì các mẫu đều đạt yêu cầu quy định. Tuy nhiên, có một vài cơ sở cần cải thiện tăng nồng độ Clo dư. Ngoài ra, từ đầu năm 2018 tới nay, Trung tâm đã kiểm tra việc thực hiện công khai các nội dung hoạt động kinh doanh,

3 - 12 chỉ tiêu mức A theo quy chuẩn QCVN 02:2009/BYT của Bộ Y tế quy định về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt. Ngoài ra, hàng quý các doanh nghiệp còn phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh lấy mẫu nước xét nghiệm chất lượng nước. Căn cứ các kết quả xét nghiệm mẫu nước của từng doanh nghiệp thì đều đạt kết quả bảo đảm chất lượng nước sạch sinh hoạt cung cấp cho người dân.

Ngoài sự chủ động của doanh nghiệp, để bảo đảm chất lượng nước, thời gian qua, tiểu ban quản lý chất lượng nước sạch tỉnh đã tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chất lượng nước sạch tại các nhà máy, trạm cấp nước sạch tập trung trên địa bàn tỉnh. Ông Bùi Văn Tinh, Giám đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh cho biết: Từ năm 2016 đến nay, Trung tâm đã phối hợp với tiểu ban quản lý chất lượng nước sạch tỉnh thực hiện xét nghiệm ngoại kiểm ở 203 cơ sở cấp nước với 609 mẫu. Đánh giá theo quy chuẩn QCVN 02:2009/BYT của Bộ Y tế thì các mẫu đều đạt yêu cầu quy định. Tuy nhiên, có một vài cơ sở cần cải thiện tăng nồng độ Clo dư. Ngoài ra, từ đầu năm 2018 tới nay, Trung tâm đã kiểm tra việc thực hiện công khai các nội dung hoạt động kinh doanh,

công tác vệ sinh chung của các cơ sở cấp nước và trực tiếp xét nghiệm 4 chỉ tiêu cơ bản như độ đục, độ pH, Clo dư, độ mặn ở 74 trạm cấp nước trên địa bàn tỉnh. Qua kiểm tra đã nhắc nhở, chấn chỉnh các cơ sở bảo đảm vệ sinh chung trong quá trình xử lý nước và sử dụng hóa chất theo đúng quy định.

Để giúp các doanh nghiệp nâng cao chất lượng nước sạch sinh hoạt, tiểu ban quản lý chất lượng nước sạch tỉnh còn quan tâm tới công tác tập huấn, hướng dẫn cho đội ngũ lao động kỹ thuật tại các nhà máy, trạm cấp nước sạch tập trung. Năm 2016 và năm 2017 đã tổ chức 1 lớp tập huấn hướng dẫn sử dụng hóa chất trong xử lý nước và 1 lớp tập huấn về thực hiện công tác xét nghiệm nội kiểm, chế độ báo cáo theo quy định cho các nhà máy, trạm cấp nước sạch tập trung. Thời gian tới, tiểu ban tiếp tục hỗ trợ các nhà máy, trạm cấp nước sạch tập trung tập huấn chuyên môn và hướng dẫn các cơ sở thực hiện nội kiểm và theo dõi chế độ báo cáo theo quy định. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra ngoại kiểm và thực hiện công khai các nội dung của các nhà máy, trạm cấp nước sạch tập trung trên địa bàn tỉnh...

TRẦN TUẤN

► Nhà đầu tư nước ngoài rót gần 31 tỷ USD vào Việt Nam



Ảnh minh họa

(vt.vn) Trong 11 tháng năm 2018, tổng vốn FDI đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài là 30,8 tỷ USD.

Con số trên bằng 93,2% so với cùng kỳ năm 2017. Nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 18 ngành, lĩnh vực, trong đó công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút được nhiều sự quan tâm nhất. Đáng chú ý là lĩnh vực các ngành kinh doanh bất động sản và lĩnh vực bán buôn, bán lẻ.

Trong 108 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam, Nhật Bản, Hàn Quốc và Singapore chiếm 3 vị trí dẫn đầu.

► Khoa học đóng góp trên 30% giá trị gia tăng trong nông nghiệp



Ảnh minh họa

(vt.vn) Từ chỗ Việt Nam chỉ có 5 nhóm hàng nông sản giá trị xuất khẩu trên 1 tỷ USD/năm, nay là 10 mặt hàng đạt trên 3 tỷ USD/năm.

Hội thảo chuyên đề "Ứng dụng khoa học - công nghệ trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn" do Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Kinh tế Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vừa tổ chức đã nêu nhiều kết quả cho thấy khoa học đang hiện hữu trong từng sản phẩm nông sản Việt.

Như cây thanh long, nhờ nghiên cứu 50 tác giống cho năng suất cao trung bình 40 - 50 tấn/ha, tăng 74,5% so với giống cũ đã làm lợi cho sản xuất khoảng 13.000 tỷ đồng/năm. Các giống lúa tiêu biểu cho năng suất cao, chống chịu sâu bệnh OM5451, OM4900... cũng làm lợi hàng chục nghìn tỷ đồng/năm. Theo các chuyên gia, nông nghiệp đang đóng góp 15% trong GDP.

Chính vì vậy, nhiều ý kiến cho rằng các bộ cần phối hợp thực hiện chính sách ưu đãi, thu hút nhân tài trong nghiên cứu khoa học nông nghiệp, nhất là với nông nghiệp công nghệ cao thuộc các lĩnh vực nông nghiệp Việt Nam có ưu thế để khai thác nhiều hơn đóng góp của khoa học với nền kinh tế nông nghiệp.

► Xuất khẩu lao động mang lại hiệu quả thoát nghèo

(vt.vn) Gần đây, nhiều mô hình xuất khẩu lao động ngắn hạn đã thực sự đem lại hiệu quả thoát nghèo cho bà con vùng khó khăn.

Việc tìm kiếm các đơn hàng ngắn hạn, dài hạn thích hợp sức khỏe, kỹ năng và tập tính của từng nhóm tuổi ở huyện nghèo đã được ngành Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai trong thời gian qua.

Với đơn hàng làm nông nghiệp ngắn hạn, người lao động chỉ cần học hết cấp 2, quen việc nhà nông, có sức khỏe là được tuyển chọn. Nhóm lao động nữ có gia đình trên 30 tuổi được định hướng làm giúp việc gia đình, hộ lý tại các cơ sở y tế. Nhờ đó, các tỉnh miền núi như Bắc Kạn năm 2017 chỉ có 300 người xuất cảnh, năm nay đã tăng gấp đôi.

MẠNH THẮNG

Thời gian qua, huyện Tiên Hải đã có những giải pháp thiết thực để tuyên truyền đến nhân dân sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng, ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Là một trong những xã điển hình về thực hiện tiết kiệm năng lượng của huyện Tiên Hải, những năm qua, Nam Cường đã tăng cường công tác tuyên truyền trên Đài Truyền thanh xã và các cuộc họp nhằm giáo dục, nâng cao nhận thức về tiết kiệm năng lượng trong nhân dân bằng cách chọn mua và sử dụng các thiết bị sử dụng năng lượng tiết kiệm điện trong gia đình đồng thời có trách nhiệm chung tay với cộng đồng. Hàng năm, xã đã tổ chức các hoạt động hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái Đất, các cuộc tuyên truyền về tiết kiệm điện trong trường học... Nhiều mô hình của nhân dân sử dụng năng lượng tiết kiệm không gây ô nhiễm môi trường đã được xây dựng như: mô hình biogas cộng đồng từ các trang trại quy mô lớn, biogas của các hộ dân, bình nước nóng năng lượng mặt trời, sử dụng pin năng lượng mặt trời... Hiện nay, Nam Cường có gần 80 hộ đã xây dựng, sử dụng hiệu quả bể biogas để phục vụ sinh hoạt, trong đó có 3 trang trại quy mô lớn cung cấp gas cho cụm dân cư; trên 15 hộ lắp đặt hệ

TIỀN HẢI Tuyên truyền sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

thống năng lượng mặt trời và hàng trăm hộ sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng.

Không chỉ có Nam Cường mà các địa phương khác của huyện Tiên Hải đều tích cực tuyên truyền đến nhân dân thực hiện tiết kiệm năng lượng. Nam Hồng là xã có phong trào chăn nuôi theo hướng hàng hóa phát triển mạnh, tổng đàn lợn 3.500 con, trâu, bò 130 con, đàn gia cầm khoảng 40.000 con...

Để bảo vệ môi trường và sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả trong chăn nuôi, địa phương đã đề ra nhiều giải pháp thiết thực như tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, sử dụng các chế phẩm sinh học để khử mùi và tăng cường hiệu quả xử lý nguồn chất thải trong chăn nuôi. Thường xuyên thực hiện lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường trong các hội nghị, lớp tập

huấn, buổi sinh hoạt thôn, đồng thời tích cực vận động các hộ dân chăn nuôi gia súc, gia cầm xây dựng hầm biogas để xử lý chất thải. Đẩy mạnh chuyển đổi từ chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán sang phát triển chăn nuôi với quy mô hợp lý, phù hợp với quản lý và xử lý chất thải. Từ việc tuyên truyền hiệu quả, đến nay, 100% gia trại, trang trại tại địa phương thực hiện xây dựng bể khí sinh học biogas vừa không ảnh môi

trường mà lại tận dụng được nguồn khí làm chất đốt.

Để đẩy mạnh phong trào sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, thời gian qua, Tiên Hải còn khuyến cáo đến các tổ chức, doanh nghiệp và đồng đảo nhân dân bảo vệ, khai thác và sử dụng nguồn năng lượng mặt trời cách hợp lý. Trong sản xuất, các doanh nghiệp đã cải tiến máy móc để giảm thiểu chi phí về điện; sử dụng hệ thống chiếu sáng tiết kiệm điện như đèn led, huỳnh quang, compact và lắp đặt công tắc riêng cho từng hệ thống đèn chiếu sáng hoặc từng khu vực để có thể chủ động tắt hoặc ngắt các thiết bị điện khi không sử dụng và ưu tiên sử dụng ánh sáng tự nhiên. Các doanh nghiệp cũng đã đầu tư đổi công nghệ mới, hiện đại, hướng đến việc tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao sức cạnh tranh và thân thiện với môi trường. Áp dụng quy trình vận hành, chế độ duy tu, bảo dưỡng phương tiện, thiết bị trong dây chuyền sản xuất, thay thế các thiết bị tiêu hao điện ít hơn.



Dàn pin năng lượng mặt trời được UBND xã Nam Cường (Tiên Hải) sử dụng mang lại hiệu quả cao.

BẮC SƠN Nỗ lực về đích

Đặt mục tiêu về đích nông thôn mới (NTM) năm 2018, thời điểm này, xã Bắc Sơn (Hưng Hà) đang nỗ lực đón sức hoàn thành tiêu chí còn lại, phần đầu về đích đúng kế hoạch đề ra.

Ông Trần Xuân Đôn, Chủ tịch UBND xã chia sẻ: Bên cạnh xuất phát điểm thấp thì nhận thức của một bộ phận cán bộ, nhân dân về chủ trương, ý nghĩa, tầm quan trọng của xây dựng NTM còn chưa sâu sắc. Việc xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng trên các lĩnh vực giao thông nông thôn, giao thông nội đồng

và hạ tầng kinh tế - xã hội cần nguồn kinh phí rất lớn song nguồn lực từ ngân sách địa phương hạn chế. Thời kỳ đầu, triển khai xây dựng NTM, việc xây dựng quy hoạch đến xây lập, phê duyệt để án xây dựng NTM hay việc báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình xây dựng hạ tầng nông thôn còn chậm. Tuy vậy, địa phương luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của huyện, sự đồng thuận của nhân dân nên đến nay đang hoàn thiện nốt tiêu chí cuối cùng, quyết tâm về đích NTM.

Thôn Cộng Hòa từ khi triển khai xây dựng NTM đến nay đã có nhiều đổi thay đáng kể. Cùng với đường làng ngõ xóm được mở rộng, bê tông hóa sạch đẹp, các công trình công cộng như nhà văn hóa, sân chơi của thôn cũng được xây dựng, đưa vào hoạt động phục vụ đời sống, sinh hoạt của bà con. Ông Phan Văn Đức cho biết: Người dân trong thôn rất đồng tình với chủ trương xây dựng NTM. Riêng gia đình tôi năm 2014 tự nguyện phá tường rào, đóng góp 20m² đất để làm đường giao thông nông thôn. Vừa lợi nhà vừa góp

phần làm đẹp quê hương là chúng tôi ủng hộ. Ông Trần Văn Bình, Bí thư Chi bộ thôn cho biết thêm: Thực hiện chương trình xây dựng NTM, nhân dân trong thôn đã hiến đất, đóng góp kinh phí, ngày công lao động xây dựng 2,8km đường giao thông nông thôn và 1,4km đường giao thông nội đồng với tổng kinh phí trên 2,1 tỷ đồng. Ngoài ra, chúng tôi còn xây dựng nhà văn hóa thôn, sân chơi với tổng diện tích 800m² đưa vào sử dụng năm 2015. Tổng kinh phí xây dựng hơn 600 triệu đồng.

Với sự vào cuộc tích cực của cấp ủy, chính quyền và nhân dân, đến nay Bắc Sơn đã hoàn thành 17/18 tiêu chí (tiêu chí thứ 7 về kết cấu hạ tầng thương mại nông thôn địa phương không có quy

hoạch). Theo ông Trần Xuân Đôn, Chủ tịch UBND xã, để giải quyết vấn đề nguồn lực đầu tư, xã đã huy động tối đa nội lực kết hợp kinh phí hỗ trợ của các cấp và huy động nhân dân đóng góp thông qua nhiều hình thức như hiến đất, góp tiền, ngày công, vật liệu... Qua đó, xã đã xây dựng hoàn thành 2,279km đường giao thông trục xã; 5,554km đường trục thôn; 9,172km đường nhánh cấp I của đường giao thông trục thôn; đường ngõ xóm được cứng hóa mặt đường 100%; 13,4km đường trục chính nội đồng đã được cứng hóa 100%. Cùng với xây dựng hạ tầng giao thông, các lĩnh vực khác cũng đạt được kết quả đáng ghi nhận. Điển hình như 2/2 trường học đạt chuẩn quốc gia; 5/5 thôn có nhà

văn hóa; 80% thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa; 88,65% số hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; thu nhập bình

quần đầu người đạt trên 40 triệu đồng/năm... Hiện nay, Bắc Sơn đang dồn lực hoàn thành

tiêu chí nhà văn hóa xã để đạt mục tiêu về đích NTM năm 2018.

MAI THƯ



Bắc Sơn đang dồn lực hoàn thành tiêu chí nhà văn hóa xã để đạt mục tiêu về đích nông thôn mới.